

Số: 37/2025/QĐST - HNGĐ

Hưng Yên, ngày 19 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 50/2025/TLST - HNGĐ ngày 31/7/2025, giữa:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; HKTT: Đ, thôn A, phường H, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở: số F B, phường P, tỉnh Hưng Yên.

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1986; trú tại: Đ, thôn A, xã Q, (nay là phường H, tỉnh Hưng Yên).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 22/11/2012

+ Cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 24/4/2015

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị Bảo N và cháu Nguyễn Quốc K là anh Nguyễn Văn H1 và chị Nguyễn Thị H là bố, mẹ đẻ các cháu.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/8/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 thống nhất, tự nguyện thuận tình ly hôn nhau.

- *Về con chung*: Chị H, anh H1 có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 22/11/2012 và cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 24/4/2015. Ly hôn anh chị thống nhất để chị H nuôi cháu Nguyễn Thị Bảo N và để anh H1 nuôi cháu Nguyễn Quốc K cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh H1 và chị H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, về công nợ, công sức đóng góp*: Chị H và anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H và anh H1 thống nhất thỏa thuận để chị H nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H2 nộp theo biên lai thu ký hiệu BLTU/25E số 0000233 ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại chị H số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND cùng cấp;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Hưng Yên
- Ủy ban nhân dân phường Hồng Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Khuê